

Nhóm chuyên môn Nhập môn Công nghệ phần mềm

NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

Hướng dẫn project môn học:

Kỹ nghệ yêu cầu phần mềm (Phần 2)



 $(oldsymbol{\boxtimes})$

NỘI DUNG



- 1. Xây dựng biểu đồ đặc tả một số ca sử dụng trong dự án
- 2. Sử dụng biểu đồ hoạt động biểu diễn đặc tả chi tiết các ca sử dụng

MŲC TIÊU



Sau bài học này, người học có thể:

- 1. Sau khi hiểu rõ nghiệp vụ của hệ thống có thể sử dụng biểu đồ ca sử dụng để mô hình hoá các yêu cầu
- 2. Sử dụng biểu đồ hoạt động để mô hình hoá luồng sự kiện của từng ca sử dụng và nghiệp vụ của cả hệ thống

NỘI DUNG TIẾP THEO



1. 1. Xây dựng biểu đồ đặc tả một số ca sử dụng trong dự án

- 1.1. Xác định tác nhân trong hệ thống
- 1.2. Xác định các ca sử dụng chính
- 1.3. Vẽ biểu đồ Usecase tổng quan
- 1.4. Vẽ biểu đồ phân rã các usecase
- 1.5. Xây dựng bảng chi tiết các ca sử dụng
- 2. Sử dụng biểu đồ hoạt động biểu diễn đặc tả chi tiết các ca sử dụng



> Nhắc lại về nghiệp vụ chung của dự án:

- Thông tin về nhân khẩu của mỗi hộ gia đình được lưu trong sổ hộ khẩu với một mã định danh duy nhất. Sổ hộ khẩu gia đình sẽ lưu trư các thông tin như: số hộ khẩu, họ tên chủ hộ, số nhà, đường phố (thôn ấp), phường (xã), quận (huyện)
- Sổ hộ khẩu thêm các chi tiết cho các nhân khẩu trong hộ như họ và tên, bí danh, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, nguyên quán, dân tộc, nghề nghiệp, nơi làm việc, số CMND hoặc số CCCD, ngày cấp, nơi cấp, các thông tin lưu trú trước khi chuyển đến
- Các hoạt động biến đổi nhân khẩu: Thêm nhân khẩu mới, thay đổi nhân khẩu, đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú



> Nhắc lại về nghiệp vụ chung của dự án:

- Hàng năm tổ dân phố thực hiện thu một số khoản phí và đóng góp của các hộ gia đình, công việc này do cán bộ kế toán phụ trách. Khoản phí vệ sinh là bắt buộc với tất cả các hộ gia đình, mỗi năm thu 1 lần với định mức 6.000VNĐ/ 1 tháng/ 1 nhân khẩu.
- Cán bộ kế toán sẽ lập danh sách các hộ gia đình và số nhân khẩu tương ứng, sau đó đến từng nhà thu phí và ghi nhận số tiền nộp.
- Đối với các khoản đóng góp thì không quy định số tiền mà phụ thuộc vào từng hộ, các khoản đóng góp này được thu theo từng đợt của các cuộc vận động như: "Ủng hộ ngày thương binh- liệt sỹ 27/07", "Ủng hộ ngày tết thiếu nhi", "Ủng hộ vì người nghèo", ...
- Cán bộ kế toán cũng cần thống kê tổng số tiền đã thu trong mỗi đợt, tổng số hộ đã nộp và có thể xem chi tiết mỗi hộ đã nộp những khoản tiền nào.

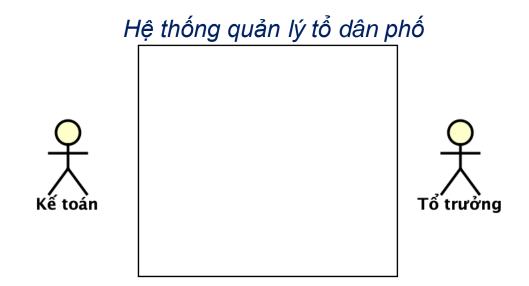


- Lựa chọn các nghiệp vụ để mô hình hoá
 - 2 nghiệp vụ chính trong dự án:
 - Quản lý thông tin nhân khẩu
 - Quản lý thu phí và đóng góp
 - Tập trung vào nhóm chức năng quản lý thu phí và đóng góp



1.1. Xác định tác nhân trong hệ thống

2 tác nhân chính trong hệ thống cho 2 nhóm nghiệp vụ

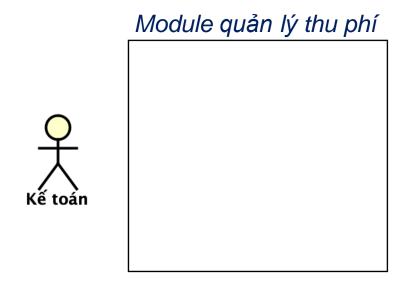


Hình 1.1. Tác nhân trong hệ thống quản lý tổ dân phố



1.1. Xác định tác nhân trong hệ thống

Tác nhân đối với hệ thống con quản lý khoản thu và đóng góp: Kế toán



Hình 1.2. Tác nhân trong module quản lý thu phí

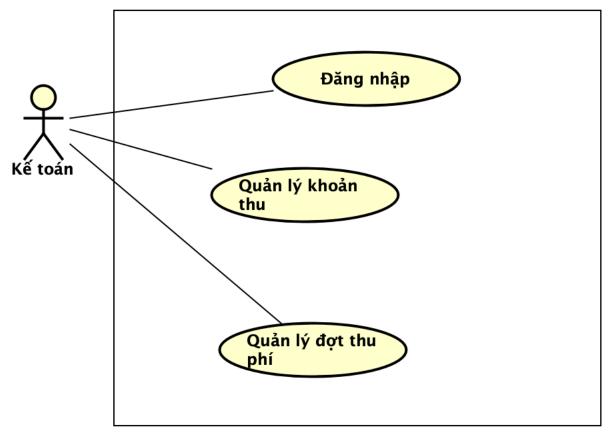


1.2. Xác định các ca sử dụng chính

- Kế toán có thể thực hiện các chức năng sau đây:
 - Đăng nhập
 - Quản lý các khoản thu: Tạo/Sửa/Xoá khoản thu
 - Quản lý đợt thu phí: Thêm thông tin nộp khoản thu các hộ gia đình, Thống kê,
 Truy vấn



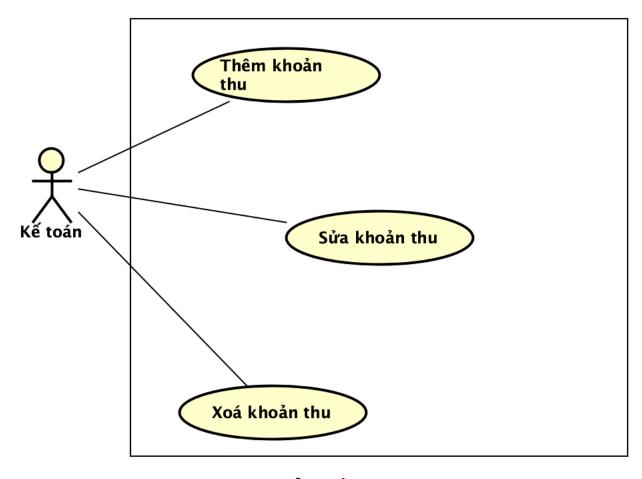
1.3. Vẽ biểu đồ Usecase tổng quan



Hình 1.3. Biểu đồ UC tổng quan module quản lý thu phí



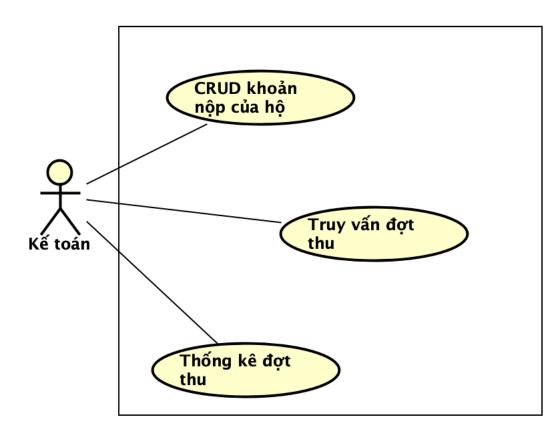
1.4. Vẽ biểu đồ Phân rã các Usecase



Hình 1.4. Biểu đồ UC quản lý khoản thu



1.4. Vẽ biểu đồ Phân rã các Usecase



Hình 1.5. Biểu đồ UC quản lý đợt thu phí



1.5. Xây dựng bảng chi tiết các ca sử dụng

| Mã Use case | | | Tên Use case | |
|---------------------------|-------|---------------|--------------|-----|
| Tác nhân chính | | | | |
| Tác nhân phụ | | | | |
| Tiên điều kiện | | | | |
| Luồng sự kiện chính | STT | Thực hiện bởi | Hành đ | ộng |
| (Thành công) | 1. | | | |
| | 2. | | | |
| | 3. | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | STT | Thực hiện bởi | Hành đ | ộng |
| | | | | |
| | | | | |
| Hậu điều kiện | Không | 1 | | |



1.5. Xây dựng chi tiết các ca sử dụng

- Chức năng Tạo khoản thu mới (1/2)
 - 1. Kế toán đăng nhập vào hệ thống và chọn chức năng tạo khoản thu mới
 - 2. Hệ thống hiển thị màn hình Tạo khoản thu
 - 3. Kế toán chọn loại hình khoản thu: Bắt buộc hoặc Đóng góp
 - 4. Kế toán chọn khoản thu bắt buộc: Tiền vệ sinh
 - 5. Kế toán truy vấn thông tin nhân khẩu của các hộ gia đình trong tổ dân phố
 - 6. Hệ thống trả về danh sách thông tin nhân khẩu các hộ gia đình
 - 7. Kế toán chọn cập nhật khoản thu bắt buộc cho các hộ gia đình
 - 8. Hệ thống tính toán số tiền cần nộp cho từng hộ
 - 9. Kế toán chọn hoàn thành tạo khoản thu
 - 10. Hệ thống lưu khoản thu mới cho từng hộ gia đình.



1.5. Xây dựng bảng chi tiết các ca sử dụng

- Chức năng Tạo khoản thu mới (2/2)
 - 4a. Kế toán chọn hình thức khoản thu Đóng góp
 - 5a. Hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin khoản thu đóng góp
 - 6a. Kế toán nhập thông tin: Tên khoản thu Số tiền tối thiểu (mặc định: 0đ)
 - 7a. Kế toán chọn hoàn thành nhập thông tin khoản thu
 - 8a. Hệ thống hiển thị thông tin khoản thu mới
 - 9a. Tiếp tục bước 5 trên luồng sự kiện chính



1.5. Xây dựng bảng chi tiết các ca sử dụng

- Tác nhân tương tác với hệ thống
 - Tác nhân chính: Kế toán
- Để thực hiện chức năng: người
 dùng cần đăng nhập vào hệ thống
- Luồng sự kiện chính: luồng sự kiện thành công (Bước từ 1-10)
- Luồng sự kiện thay thế: 4a-9a, 5-10

| Mã Use case | UC002 | | Tên Use case | Tạo khoản thu | |
|---------------------|---|---------------|---|----------------------|--|
| Tác nhân chính | Kế toán | | | | |
| Tác nhân phụ | Không có | | | | |
| Tiên điều kiện | Người dùng đã đăng nhập thành công vào hệ thống | | | | |
| Luồng sự kiện chính | STT | Thực hiện bởi | Hành | động | |
| (Thành công) | 1. | Khách hàng | chọn chức năng tạo khoản th | nu mới | |
| | 2. | Hệ thống | hiển thị màn hình tạo khoản | thu | |
| | 3. | Kế toán | chọn loại hình khoản thu: góp | Bắt buộc hoặc Đóng | |
| | 4. | Kế toán | chọn khoản thu bắt buộc là: | Tiền vệ sinh | |
| | 5. | Kế toán | Truy vấn thông tin nhân l trong tổ dân phố | khẩu các hộ gia đình | |
| | 6. | Hệ thống | trả về danh sách các hộ gia c | fình | |
| | 7. | Kế toán | chọn cập nhất khoản thu cho | các hộ gia đình | |
| | 8. | Hệ thống | Tính toán số tiền cần nộp ch | o từng hộ | |
| | 9. | Kế toán | chọn hoàn thành tạo khoản t | hu | |
| | 10. | Hệ thống | Lưu khoản thu mới cho từng | g hộ gia đình | |



1.5. Xây dựng bảng chi tiết các ca sử dụng

- Luồng sự kiện thay thế: 4a-12a
- Hậu điều kiện: Hệ thống cập nhật khoản thu mới cho từng hộ gia đình trong tổ dân phố

| Luồng sự kiện thay thế | STT | Thực hiện bởi | Hành động |
|---------------------------|------|---------------|--|
| tile | 4a. | Kế toán | Chọn hình thức khoản thu đóng góp |
| | 5a. | Hệ thống | Hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin khoản thu đóng góp |
| | 6a. | Kế toán | Nhập thông tin: Tên khoản thu – Số tiền tối thiểu (mặc định: 0đ) |
| | 7a. | Kế toán | Chọn hoàn thành nhập thông tin khoản thu |
| | 8a. | Hệ thống | Hiển thị thông tin khoản thu mới |
| | 9a. | Kế toán | Truy vấn thông tin nhân khẩu các hộ gia đình trong tổ dân phố |
| | 10a. | Hệ thống | trả về danh sách các hộ gia đình |
| | 11a. | Kế toán | chọn hoàn thành tạo khoản thu |
| | 12a. | Hệ thống | Lưu khoản thu mới cho từng hộ gia đình |

Bảng chi tiết UC Tạo khoản thu

NỘI DUNG TIẾP THEO



1. Xây dựng biểu đồ đặc tả một số ca sử dụng trong dự án

2. Sử dụng biểu đồ hoạt động biểu diễn đặc tả chi tiết các ca sử dụng

2. SỬ DỤNG BIỂU ĐỒ HOẠT ĐỘNG BIỂU DIỄN ĐẶC TẢ CHI TIẾT UC

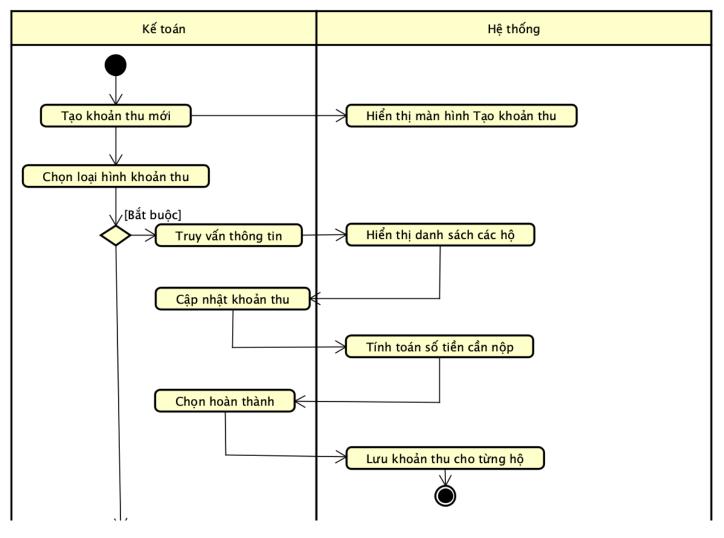


- > Xây dựng biểu đồ hoạt động cho UC: Tạo khoản thu
 - Swimlanes:
 - Kế toán / Hệ thống
 - Activities:
 - Xác định các hoạt động ứng với các bước tương ứng trong đặc tả chi tiết UC
 - Bước 1 bước 10
 - Bước 4a 12a
 - Decision nodes:
 - Xác định các điểm quyết định tương ứng với các bước có điều kiện cần kiểm chứng
 - Bước 3: Khoản thu là bắt buộc thì theo luồng sự kiện chính. Khoản thu
 là đóng góp thì theo luồng sự kiện thay thế

2. SỬ DỤNG BIỂU ĐỒ HOẠT ĐỘNG BIỂU DIỄN ĐẶC TẢ CHI TIẾT UC



> Xây dựng biểu đồ hoạt động cho UC: Tạo khoản thu

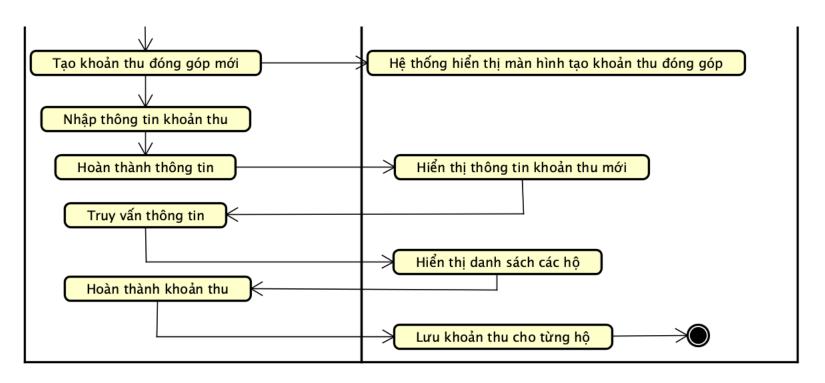


Hình 2.1. Biểu đồ hoạt động Tạo khoản thu (1)

2. SỬ DỤNG BIỂU ĐỒ HOẠT ĐỘNG BIỂU DIỄN ĐẶC TẢ CHI TIẾT UC



> Xây dựng biểu đồ hoạt động cho UC: Tạo khoản thu



Hình 2.2. Biểu đồ hoạt động Tạo khoản thu (2)

TỔNG KẾT VÀ GỢI MỞ



- 1. Bài học đã cung cấp cho người học cách **xây dựng biểu đồ usecase**, **đặc tả chi tiết usecase** theo tình huống đưa ra trong Project môn học
- 2. Ngoài ra việc sử dụng biểu đồ hoạt động để đặc tả nghiệp vụ của các chức năng, mô phỏng luồng sự kiện thực hiện của các usecase cũng được giới thiệu



NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

Hướng dẫn bài tập: Kỹ nghệ yêu cầu phần mềm (Phần 2)

Biên soạn:

TS. Bùi Thị Mai Anh

Trình bày:

TS. Bùi Thị Mai Anh





NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

Bài học tiếp theo:

Quy trình xây dựng và đặc tả yêu cầu phần mềm

Tài liệu tham khảo

- [1] R. Pressman, Software Engineering: A Practitioner's Approach. 8th Ed., McGraw-Hill, 2016.
- [2] I. Sommerville, Software Engineering. 10th Ed., AddisonWesley, 2017.
- [3] Pankaj Jalote, An Integrated Approach to Software Engineering, 3rd Ed., Springer.
- [4] Shari Lawrence Pleeger, Joanne M.Atlee, Software Engineering theory and practice. 4th Ed., Pearson, 2009

UML 2 Toolkit. Hans-Erik Eriksson and Magnus Penker. Wiley Publishing Inc. URL:

http://www.ges.dc.ufscar.br/posgraduacao/UML_2_Toolkit.pdf.

Astah Manual. URL: http://astah.net/tutorial/astah%20professional%20referencemanual.pdf